

Bản án số: 309/2024/HSST
Ngày: 11/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh

2. Ông Nguyễn Văn Vân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh:**
Ông Nguyễn Việt Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 294/2024/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 292/2024/QĐXXST-HS ngày 24/10/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Hoàng Đăng T, sinh năm 1994, tại: Thành phố Hồ Chí Minh, giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10F, khu phố 12, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số 10F, khu phố 12, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Vũ Hoàng T và bà Lê Ái P (đã chết); Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo, bị cáo có vợ tên Đỗ Thị Mai A, sinh năm 1992 và có 01 sinh năm 2021.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 09/11/2022, bị Toà án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng, đã chấp hành xong ngày 01/5/2024 trở về địa phương.

Nhân thân: Năm 2010, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản”, thời gian thử thách 02 năm 02 tháng 16 ngày.

Năm 2018, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành tại trại giam Phước Hòa, tỉnh Tiền Giang đến ngày 02/12/2019 về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 16/6/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* 1/ Ông Nguyễn H, sinh năm 2004; Địa chỉ: Tổ 03, ấp 5, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2/ Ông Vương Nguyễn Xuân T, sinh năm 2000; Địa chỉ: Tổ 09, ấp 1, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 15/06/2024, Vũ Hoàng Đăng T đang đi làm ở quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì T dùng điện thoại di động hiệu Iphone, số thuê bao 0931550663 của T gọi điện thoại gặp người nam thanh niên tên B (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy đá thì B đồng ý bán và hẹn địa điểm giao nhận tiền, chất ma túy ở khu vực xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, T điều khiển xe gắn máy biển số 75K8-2319 đi từ quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đến đường Nguyễn Kim Cương thuộc xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho B số tiền 5.000.000 đồng và nhận một bịch nylon màu trắng bên trong có 01 bàn chải nhựa màu hồng, T mở nắp bàn chải ra thì thấy bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy đá. Sau đó, T đẩy nắp lưng bàn chải lại, cho vào bịch nylon rồi treo trên бага bên trái xe rồi điều khiển xe đi về. Khi T điều khiển xe đến đoạn đường tỉnh lộ 15 thuộc ấp 11A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật vào lúc 17 giờ 40 phút cùng ngày.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài liệu của Vũ Hoàng Đăng T tại địa chỉ: Số 10F, khu phố 12, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ gì.

Vật chứng thu giữ: 01 gói niêm phong mang số vụ 2250/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, có số IMEI: 355346084859584; 01 bịch nylon màu trắng; 01 bàn chải màu hồng; 01 xe gắn máy biển số 75K8-2319.

Kết luận giám định số 7295/KL-KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 19,7613g, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 275/CTr-VKS.CC ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Vũ Hoàng Đăng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào lúc 17 giờ 40 phút ngày 15 tháng 06 năm 2024 tại đường tỉnh lộ 15 thuộc ấp 11A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũ Hoàng Đăng T đang tàng trữ 01 gói ma túy có khối lượng 19,7613 gam loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Hoàng Đăng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bị cáo Vũ Hoàng Đăng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Hoàng Đăng T từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù.

- Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 2250/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 bịch nylon màu trắng; 01 bàn chải màu hồng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, có số IMEI: 355346084859584; 01 xe gắn máy biển số 75K8-2319.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho T tên B hiện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Củ Chi tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 19,7613g, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc 17 giờ 40 phút ngày 15/6/2024, tại đường tỉnh lộ 15, ấp 11A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Hoàng Đăng T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát đề nghị truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa

phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu; có 01 tiền sự: Ngày 09/11/2022, bị Toà án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng, đã chấp hành xong ngày 01/5/2024; năm 2010, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản”, thời gian thử thách 02 năm 02 tháng 16 ngày (đã được xoá án tích); năm 2018, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 02/12/2019 (đã được xoá án tích).

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Xét thấy bị cáo có việc làm không ổn định và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 gói niêm phong mang số vụ 2250/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 bịch nylon màu trắng; 01 bàn chải màu hồng; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, có số IMEI: 355346084859584; bị cáo đã sử dụng điện thoại trên để thực hiện hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 75K8-2319, số máy 16S2012850, số khung RLCS16S208Y012846; bị cáo đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo khai vào giữa tháng 5/2024, bị cáo mua lại của 01 người không rõ lai lịch với giá 2.000.000 đồng (chỉ thỏa thuận miệng, không có hợp đồng mua bán); qua xác minh thể hiện chiếc xe trên do ông Nguyễn Văn C (sinh năm 1988; nơi thường trú: Số 76, Đào Duy A, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ở: Số 491/8, T, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký chủ sở hữu và sử dụng từ năm 2008, đến năm 2016 ông C đã bán lại chiếc xe trên cho người thanh niên không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đến nay chưa có kết quả. Xét thấy, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[8] Đối với đối tượng tên B hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh

sát điều tra công an huyện Củ Chi tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[9] Xét cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Vũ Hoàng Đăng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng Đăng Tú 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2024.

[2] Áp dụng điểm khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 2250/24 có chữ ký niêm phong của Cán bộ điều tra và Giám định viên; 01 bịch nylon màu trắng; 01 bàn chải màu hồng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, có số imei: 355346084859584, 01 xe gắn máy biển số 75K8-2319, xe đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1493/LNK-ĐCSMT ngày 04/10/2024 và Phiếu nhập kho vật chứng số 256/PNK ngày 08/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Vũ Hoàng Đăng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Hoàng Đăng T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

Hà Thị Xuân Lan